



tesa® Softprint 72324

Thông tin Sản phẩm



Băng keo xấp dán bản in: Thiết kế sản phẩm CỎ ĐIỀN

Product Description

Băng keo xấp hai mặt

Đặc điểm lớp xấp:

- Dung sai độ dày thấp
- Khả năng phục hồi liên tục và lâu dài

Đặc tính kết dính:

- Đặc điểm bề mặt dính trung bình
- Liên kết bản in tuyệt vời
- Có thể gỡ ra dễ dàng
- Liên kết tuyệt vời về phía trục in

Đặc điểm khác:

- Lớp vỏ PP có cấu trúc để ngăn hình thành các túi khí khi dán bản in

Ứng dụng

Dán các bản in mềm 1,14 mm (0,045 ") và 1,70 mm (0,067 ") lên các trụ thép / nhôm / PU và thủy tinh

Technical Information (average values)

The values in this section should be considered representative or typical only and should not be used for specification purposes.

Cấu tạo sản phẩm

- | | | | |
|--------------------|--|----------------------------|--------|
| • Backing material | Mút foam PE được dán với lớp film | • Vật liệu lớp lót (liner) | PP |
| • Loại keo | acrylic cải tiến, acrylic, acrylic cao cấp | • Độ dày | 550 µm |

Thuộc tính / Giá trị hiệu suất

- | | | | |
|--------------------|-----|-----------|------------|
| • Màu logo | tím | • Độ cứng | trung bình |
| • Phân loại độ dày | 500 | | |



tesa® Softprint 72324

Thông tin Sản phẩm

Disclaimer

sản phẩm của tesa® được cải tiến chất lượng theo yêu cầu và được quản lý chặt chẽ từ giai đoạn sản xuất. Tất cả các thông tin và tư vấn sản phẩm được cung cấp dựa trên kinh nghiệm thực tiễn và kiến thức của chúng tôi. Tuy nhiên, tesa SE không thể đảm bảo hay quy định một cách rõ ràng hoặc ngụ ý, có bao gồm nhưng không giới hạn cho mục đích sử dụng cụ thể. Do đó, người tiêu dùng nên nhận định sản phẩm tesa đang sử dụng có phù hợp cho mục đích sử dụng mà khách hàng đang nhắm tới hay không, có phù hợp với phương pháp mà khách hàng sử dụng hay không. Nếu có bất kỳ sự nghi ngờ nào, đội ngũ kỹ thuật của chúng tôi rất vui lòng để tư vấn cho quý khách



để biết thêm thông tin mới nhất của sản phẩm xin vui lòng cập nhật vào <http://l.tesa.com/?ip=72324>